UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 484/STNMT-MT
V/v tham gia ý kiến cho dự thảo Kế hoạch bảo vệ môi trường và dự toán ngân sách sự nghiệp môi trường tỉnh Điện Biên năm 2019.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên, ngày 26 tháng 6 năm 2018

Kính gửi:
- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Văn bản số 900/UBND-KTN ngày 13/4/2018 của UBND tỉnh về việc xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách sự nghiệp môi trường năm 2019 của tỉnh.

Sau khi tổng hợp Kế hoạch và dự toán ngân sách sự nghiệp môi trường của các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng dự thảo Kế hoạch bảo vệ môi trường và dự toán ngân sách sự nghiệp môi trường năm 2019 của UBND tỉnh theo hướng dẫn tại Văn bản số 1619/BTNMT-KH ngày 03/4/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách sự nghiệp môi trường năm 2019 của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Để dự thảo Kế hoạch bảo vệ môi trường và dự toán ngân sách sự nghiệp môi trường tỉnh Điện Biên năm 2019 được hoàn thiện và đủ cơ sở trước khi trình UBND tỉnh ban hành, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị quý cơ quan cho ý kiến tham gia đối với dự thảo Kế hoạch *(có dự thảo Kế hoạch kèm theo)*.

Văn bản tham gia ý kiến đề nghị gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 29/6/2018; số điện thoại: 0215.3810778; email: ccmtdb@gmail.com.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Chi cục BVMT;
- Lưu VT.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

Phan Hiền

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /KH-UBND	*Điện Biên, ngày tháng năm 2018*

KẾ HOẠCH
Bảo vệ môi trường và dự toán ngân sách sự nghiệp môi trường tỉnh Điện Biên năm 2019

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2014; Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường; Văn bản số 1619/BTNMT-KH ngày 03/4/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách sự nghiệp môi trường năm 2019 của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường và dự toán ngân sách sự nghiệp môi trường năm 2019 như sau:

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH SỰ NGHIỆP MÔI TRƯỜNG NĂM 2017 VÀ NĂM 2018

1. Đánh giá công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường ở địa phương năm 2017 và năm 2018

1.1. Công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

Năm 2017 và 6 tháng đầu năm 2018, UBND tỉnh Điện Biên đã tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch đề ra ngay từ đầu năm, trong đó có lĩnh vực quản lý Nhà nước về môi trường. Tập trung xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền để triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật do Quốc hội, Chính phủ ban hành về lĩnh vực môi trường.

Công tác bảo vệ môi trường của tỉnh đã được lồng ghép vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình và dự án phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Nội dung bảo vệ môi trường luôn được quan tâm, xem xét cụ thể trong quá trình thẩm định, phê duyệt chiến lược, quy hoạch, kế hoạch của các cấp, các ngành.

UBND tỉnh đã giao các Sở, ngành đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường cho các tầng lớp nhân dân; chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường nâng cao hiệu quả thực hiện quy chế phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan chức năng trong công tác bảo vệ môi trường. Tổ chức tập huấn, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; chỉ đạo, hỗ trợ, hướng dẫn các xã, các cơ quan, đơn vị hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn thực hiện các tiêu chí về môi trường. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng các sự kiện môi trường như Tuần lễ nước

sạch và vệ sinh môi trường, Ngày quốc tế đa dạng sinh học, Ngày Môi trường thế giới, Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn... với nhiều hình thức phong phú và huy động đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia.

Chỉ đạo kiểm tra, rà soát tình hình bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất kinh doanh và môi trường cộng đồng; tăng cường công tác xử lý các vi phạm về bảo vệ môi trường. Chỉ đạo các cơ quan truyền thông đại chúng như Báo Điện Biên Phủ, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh thực hiện nhiều chuyên mục, phóng sự, bài viết phản ánh về công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

1.2. Tình hình triển khai các nhiệm vụ bảo vệ môi trường của tỉnh.

Việc thi hành và tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường đã được các cấp, các ngành và các đơn vị hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh chú trọng thực hiện. Trong năm 2017 và 6 tháng đầu năm 2018 UBND tỉnh đã phê duyệt 12 báo cáo ĐTM, 5 phương án cải tạo phục hồi môi trường; xác nhận 21 kế hoạch bảo vệ môi trường; cấp 03 sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại; chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thị xã, thành phố thẩm định và cấp xác nhận 152 bản kế hoạch bảo vệ môi trường và 45 đề án bảo vệ môi trường đơn giản; tiến hành kiểm tra, phối hợp thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường qua đó đã phát hiện 121 vụ, 134 đối tượng vi phạm pháp luật về môi trường, tài nguyên, an toàn thực phẩm, thực hiện điều tra, xác minh ban đầu, lập hồ sơ điều tra khởi tố 37 vụ, 39 bị can; xử lý hành chính 103 vụ, 109 đối tượng vi phạm về khoáng sản, quản lý, bảo vệ rừng với số tiền 1.237,7 triệu đồng, thu giữ 114,8 m^3 gỗ các loại; 14 cá thể cầy vòi mốc; 815 kg hạt mây khô.

Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cấp, các ngành liên quan tập trung thực hiện các biện pháp xử lý ô nhiễm môi trường triệt để đối với các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Đến nay có 02/04 đơn vị được chứng nhận việc hoàn thành các biện pháp xử lý ô nhiễm môi trường triệt để (Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên, Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Điện Biên); 02/04 cơ sở đang thực hiện các biện pháp xử lý ô nhiễm, cụ thể:

- Bãi rác Noong Bua, thành phố Điện Biên phủ: UBND tỉnh đã phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 316/QĐ-UBND ngày 13/8/2016; phê duyệt bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình tại Quyết định số 1472/QĐ-UBND ngày 22/11/2016; phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (Quyết định số 617/QĐ-UBND ngày 6/5/2016 của UBND tỉnh Điện Biên). Hiện tại, đơn vị thi công đã thực hiện san nền khu xử lý và điều hành của công trình đạt 80% khối lượng cần san lấp; đã thi công được hố chôn lấp số 01 và một phần diện tích hố chôn lấp số 02.

- Hệ thống xử lý nước thải thành phố Điện Biên Phủ: Tháng 02/2017 Nhà thầu bắt đầu triển khai công tác lắp đặt thiết bị của dự án, đã cơ bản hoàn thành việc lắp đặt thiết bị cho các hạng mục trong Nhà máy xử lý nước thải cũng như các trạm bơm dâng trên tuyến; hiện dự án đang chạy vận hành thử nghiệm, đào tạo và chuyển giao công nghệ, bàn giao đưa vào sử dụng.

Công tác bảo vệ, bảo tồn đa dạng sinh học: UBND tỉnh đã phê duyệt kế hoạch về bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Điện Biên đến năm 2015 định hướng đến năm 2020 và quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Điện Biên đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 (Quy hoạch 6 khu bảo tồn với tổng diện tích 202.715,84 ha, chiếm 21,20% tổng diện tích tự nhiên toàn tỉnh, trong đó: đề xuất 2 khu bảo tồn loài – sinh cảnh cấp quốc gia, 04 khu bảo tồn loài – sinh cảnh cấp tỉnh; Quy hoạch 04 hành lang bảo tồn đa dạng sinh học với tổng diện tích 3.773 ha, chiếm 0,39% tổng diện tích tự nhiên toàn tỉnh); triển khai thực hiện dự án: Thành lập khu bảo tồn loài - sinh cảnh cấp Quốc gia Pá Khoang - Mường Phăng.

Quan trắc hiện trạng môi trường: Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường lập kế hoạch quan trắc môi trường toàn tỉnh trên cơ sở mạng lưới điểm quan trắc và tổ chức thực hiện 02 đợt quan trắc/năm; phê duyệt báo cáo chuyên đề Hiện trạng môi trường đô thị tỉnh Điện Biên, năm 2018 chỉ đạo xây dựng báo cáo chuyên đề Hiện trạng môi trường nước tỉnh Điện Biên.

Tổ chức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp, nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh trong năm 2017 và 6 tháng đầu năm 2018, nộp ngân sách Nhà nước 3.354,1 triệu đồng (trong đó: Thu phí nước thải công nghiệp là 402 triệu đồng, nước thải sinh hoạt là 2.952,1 triệu đồng).

Công tác quản lý chất thải đã được chú trọng và triển khai thường xuyên từ cấp tỉnh đến cấp huyện; trong đó, tập chung quản lý chất thải rắn sinh hoạt từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

Việc áp dụng các biện pháp kinh tế trong bảo vệ môi trường: Thực hiện Luật Bảo vệ môi trường, Luật Khoáng sản, công tác ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường được đưa vào nề nếp. Các cơ sở khai thác khoáng sản buộc phải thực hiện ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường thông qua việc lập dự án cải tạo phục hồi môi trường. Qua kiểm tra, theo dõi việc thực hiện của các doanh nghiệp thì công tác ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường đã được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo yêu cầu của công tác phục hồi môi trường sau khai thác khoáng sản. Năm 2017 và 6 tháng đầu năm 2018 các đơn vị có giấy phép khai thác đang còn hiệu lực đã ký quỹ được 296.999.419 đồng.

1.3. Tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường.

Để kịp thời triển khai thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 2847/UBND-KTN ngày 19/9/2016 về việc tăng cường kiểm soát ô nhiễm và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch số 620/KH-UBND ngày 09/3/2017 triển khai thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ để các sở, ngành, đơn vị và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện. Qua quá trình triển khai thực hiện, nhìn chung các ngành triển khai thực hiện một cách nghiêm túc, việc triển khai được lồng ghép vào việc thực hiện chức năng nhiệm vụ về bảo vệ môi trường của các cơ quan, đơn vị.

1.4. Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 23/01/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết

số 24-NQ/TW ngay 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

UBND tỉnh tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 06/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; ban hành Quyết định số 623/QĐ-UBND ngày 19/8/2014 ban hành Kế hoạch hành động chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đến năm 2020; Kế hoạch số 3763/KH-UBND ngày 25/12/2017 Kế hoạch thực hiện thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

1.5. Tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 18/3/2013 của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP và Quyết định số 1278/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 10/4/20174 ban hành Quy chế hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 26/3/2018 ban hành Quy định quản lý và sử dụng kinh phí để thực hiện một số nội dung theo Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường thực hiện chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2017 – 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ theo danh mục các dự án đầu tư về lĩnh vực bảo vệ môi trường được duyệt, tham mưu cho UBND tỉnh bố trí các nguồn vốn đầu tư đảm bảo dự án được hoàn thành theo kế hoạch; Sở Tài chính tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phân bổ nguồn vốn kinh phí sự nghiệp môi trường để đảm bảo việc thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường của các ngành, các cấp theo quy định và thực hiện các dự án về bảo vệ môi trường đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

1.6. Tình hình triển khai Quyết định số 58/QĐ-TTg ngày 29/4/2008 và Quyết định số 38/QĐ-TTG ngày 05/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ có mục tiêu kinh phí từ ngân sách nhà nước nhằm xử lý triệt để, khắc phục ô nhiễm giảm thiểu suy thoái môi trường cho một số đối tượng thuộc khu vực công ích.

Trên địa bàn tỉnh có 4 cở sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc khu vực công ích theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22/4/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, trong đó có 3 cơ sở nhận được hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách Trung ương theo Quyết định số 58/QĐ-TTg và Quyết định số 38/QĐ-TTG: Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh và Bãi chôn lấp rác thải Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ.

Khắc phục ô nhiễm môi trường nghiêm trọng từ 03 cơ sở trên, UBND tỉnh đã chỉ đạo triển khai thực hiện 03 dự án:

- Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý chất thải Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên, tổng kinh phí dự án 27.770 triệu đồng, trong đó vốn từ ngân sách Trung ương 13.947 triệu đồng (Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 13/01/2012 của Thủ

tướng Chính phủ về việc phân bổ dự toán chi sự nghiệp bảo vệ môi trường của ngân sách trung ương năm 2012 đợt 2), đối ứng địa phương 13.823 triệu đồng.

- Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý chất thải Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Điện Biên, tổng kinh phí dự án 5.270 triệu đồng, trong đó vốn từ ngân sách Trung ương 2.635 triệu đồng (Quyết định số 574/QĐ-TTg ngày 10/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân bổ dự toán chi sự nghiệp bảo vệ môi trường của ngân sách trung ương năm 2013 đợt 2), đối ứng địa phương 2.635 triệu đồng.

- Cải tạo, xử lý triệt để ô nhiễm bãi chôn lấp rác thải Noong Bua thành phố Điện Biên Phủ, tổng kinh phí dự án 40.000 triệu, trong đó vốn từ ngân sách Trung ương là 20.000 triệu đồng, hiện tại Trung ương đã cấp đủ tiền vốn đối ứng 20.000 triệu đồng, Vốn đối ứng của địa phương tỉnh đã phê duyệt đưa dự án vào danh mục đầu tư công giai đoạn 2016-2020.

2. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, dự án bảo vệ môi trường và sử dụng ngân sách sự nghiệp môi trường năm 2017 và năm 2018

2.1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu môi trường ở địa phương (*chi tiết biểu phụ lục 1 kèm theo).*

2.2. Tình hình thực hiện kế hoạch và dự toán ngân sách sự nghiệp môi trường năm 2017 và năm 2018 *(chi tiết biểu phụ lục 2 kèm theo).*

2.3. Dự kiến mức độ hoàn thành kế hoạch năm 2018 của tỉnh Điện Biên đạt 98%.

2.4. Thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường:

- Thuận lợi:

+ Hệ thống văn bản pháp luật về lĩnh vực bảo vệ môi trường ngày càng được hoàn thiện;

+ Sự quan tâm, chỉ đạo của Bộ Tài nguyên và Môi trường và sự hỗ trợ tích cực của các Bộ, ngành liên quan trong quá trình triển khai các nhiệm vụ BVMT trên địa bàn tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, tổ chức, đoàn thể cấp tỉnh trong việc triển khai thực hiện công tác bảo vệ môi trường; sự nỗ lực của cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường;

+ Ý thức bảo vệ môi trường của các cơ sở, đơn vị và người dân ngày một nâng lên thúc đẩy công tác bảo vệ môi trường ngày càng phát triển sâu rộng.

- Khó khăn:

+ Cán bộ làm công tác quản lý môi trường các cấp còn thiếu về số lượng, hạn chế về năng lực lên chức năng tham mưu, đề xuất, quản lý môi trường chưa được đồng đều ở các cấp, đặc biệt là cấp xã.

+ Hệ thống trang thiết bị quan trắc, phân tích môi trường còn thiếu, nhất là thiết bị phân tích trong phòng thí nghiệm, ảnh hưởng không nhỏ đến công tác kiểm soát, giám sát môi trường.

+ Ngân sách của tỉnh còn nhiều khó khăn, không bố trí đủ kinh phí dành cho các chương trình, dự án bảo vệ môi trường cần thiết; đặc biệt thiếu vốn đầu tư xây dựng mạng lưới thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt theo quy hoạch và các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc đối tượng công ích.

3. Kiến nghị và đề xuất

Trong những năm qua, tỉnh Điện Biên đã có nhiều nỗ lực và đã đạt được kết quả nhất định trong phát triển kinh tế xã hội và bảo vệ môi trường. Tuy nhiên do còn nhiều khó khăn về năng lực thực tiễn, nguồn kinh phí và cơ chế chính sách, để tiếp tục khai thác và sử dụng một cách có hiệu quả và bền vững tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường trên địa bàn, UBND tỉnh Điện Biên đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường quan tâm hỗ trợ một số vấn đề sau:

- Mở các lớp tập huấn, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ làm công tác quản lý về môi trường ở địa phương.

- Có phương án hỗ trợ địa phương xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung cho các đô thị, hỗ trợ các trang thiết bị máy móc cho Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường để phục vụ cho công tác quan trắc tự động, kiểm soát ô nghiễm môi trường thượng nguồn lưu vực sông.

- Ban hành định mức kinh tế kỹ thuật hoạt động quan trắc môi trường nước thải.

- Đối với công tác quản lý chất thải nguy hại: Đề nghị Bộ xem xét việc đầu tư xây dựng cơ sở xử lý chất thải rắn nguy hại theo vùng, đặc biệt là vùng Tây Bắc.

- Đề nghị Bộ quan tâm, tạo điều kiện trong việc thẩm định, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường đối với Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường các tỉnh.

- Đề nghị Quỹ Bảo vệ môi trường hỗ trợ kinh phí giúp tỉnh thực hiện xây dựng 03 bãi xử lý rác cấp huyện tại địa phương (Huyện Mường Chà, Tủa Chùa và Nậm Pồ).

Phần thứ hai:
KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH SỰ NGHIỆP MÔI TRƯỜNG NĂM 2019

1. Kế hoạch bảo vệ môi trường năm 2019

1.1. Hỗ trợ kinh phí nhằm xử lý các điểm gây ô nhiễm môi trường bức xúc

- Xử lý triệt để 01/4 cơ sở còn lại nằm trong Quyết định 64/2003/QĐ-TTg ngày 22/4/2003 của Thủ tướng Chính phủ; rà soát, lập danh sách cơ sở gây ô nhiễm môi trường mới phát sinh từ đó xây dựng phương án xử lý triệt để ô nhiễm.

- Xử lý, tiêu hủy thuốc bảo vệ thực vật tồn và vỏ bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh.

- Xử lý ô nhiễm môi trường tại các khu vực chăn nuôi, tiêu hủy gia súc, gia cầm bị dịch bệnh.

1.2. Phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm môi trường

- Rà soát lại toàn bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành về lĩnh vực bảo vệ môi trường để ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế hoàn chỉnh hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh phù hợp Luật Bảo vệ môi trường năm 2014, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật và định hướng chỉ đạo của Trung ương, Bộ, ngành.

- Tăng cường công tác kiểm soát chất lượng nước, không khí và đất thông qua chương trình quan trắc môi trường hàng năm đặc biệt đối với địa bàn trọng điểm về môi trường.

- Quản lý chặt chẽ việc thu gom, xử lý chất thải, đặc biệt nguồn chất thải nguy hại trong sản xuất, kinh doanh và dịch vụ y tế; quản lý chặt việc sử dụng phân hóa học, thuốc phòng trừ sâu bệnh, hóa chất bảo quản nông sản và thuốc kích thích tăng trưởng vật nuôi.

- Xây dựng lồng ghép các nội dung bảo vệ môi trường vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Nâng cao chất lượng thẩm định, phê duyệt báo cáo ĐTM, xác nhận bản kế hoạch bảo vệ môi trường; tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo báo cáo ĐTM được phê duyệt, xác nhận việc hoành thành các công trình bảo vệ môi trường khi dự án đi vào vận hành chính thức.

- Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn.

1.3. Quản lý chất thải

- Ban hành và thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực bảo vệ môi trường, thu gom, xử lý chất thải trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ hoạt động phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý giảm thiểu, tái chế, chôn lấp chất thải thông thường và chất thải nguy hại trên địa bàn toàn tỉnh;

vận hành hoạt động các bãi chôn lấp chất thải hợp vệ sinh; hỗ trợ các phương tiện thu gom, vận chuyển chất thải.

- Tái chế, tái sử dụng chất thải, tiết kiệm và nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên thiên nhiên.

- Tuyên truyền, tập huấn nghiệp vụ quản lý chất thải trên địa bàn.

- Xã hội hóa trong hoạt động thu gom, vận chuyển rác sinh hoạt.

1.4. Bảo tồn đa dạng sinh học

- Tuyên truyền Luật Đa dạng sinh học đến tất cả cơ quan, ban ngành, tổ chức chính trị, xã hội và cộng đồng dân cư trên địa bàn.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh.

1.5. Tăng cường năng lực quản lý Nhà nước về môi trường

- Tích cực triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường năm 2014 và các văn bản hướng dẫn Luật; tăng cường đào tạo tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý môi trường các cấp.

- Tăng cường nguồn nhân lực, kiện toàn và bố trí cán bộ đủ năng lực thực hiện công tác quản lý nhà về bảo vệ môi trường các cấp.

- Hỗ trợ kinh phí trong công tác bảo vệ môi trường cho Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh, triển khai xây dựng, nhân rộng các mô hình tiên tiến bảo vệ môi trường phù hợp với điều kiện địa phương.

- Đa dạng hóa các hoạt động bảo vệ môi trường, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia vào dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải và các dịch vụ về bảo vệ môi trường khác.

- Thực hiện các dự án, nhiệm vụ hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường tại tỉnh.

1.6. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường:

Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn hóa thân thiện với môi trường, tự giác chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2. Kế hoạch thực hiện chỉ tiêu môi trường năm 2019

- Tỷ lệ che phủ rừng: 40,41 %.

- Tỷ lệ dân cư được sử dụng nước hợp vệ sinh ở nông thôn: 80,65 %.

- Tỷ lệ dân cư được sử dụng nước sạch ở đô thị: 93 %.

- Tỷ lệ các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý: 75 %

- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom: 92 %.

- Tỷ lệ chất thải rắn y tế được xử lý: 99 %.

- Dự toán kinh phí chi sự nghiệp môi trường năm 2019 là 62.829 triệu đồng.

3. Dự toán kinh phí và cơ sở lập dự toán kinh phí bảo vệ môi trường năm 2019 của tỉnh Điện Biên

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường, UBND tỉnh Điện Biên xây dựng dự toán kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2019 của tỉnh như sau:

Dự toán kinh phí chi sự nghiệp môi trường năm 2019 tỉnh Điện Biên là 62.829 triệu đồng, cụ thể:

3.1. Đối với các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh

- Tổng kinh phí chi sự nghiệp môi trường năm 2019 là 9.959 triệu đồng, trong đó:

+ Chi nhiệm vụ chuyên môn: 3.043 triệu đồng;

+ Chi nhiệm vụ thường xuyên: 6.916 triệu đồng;

3.2. Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Tổng kinh phí chi sự nghiệp môi trường năm 2019 là 52.870 triệu đồng, trong đó:

+ Chi nhiệm vụ chuyên môn: 1.634 triệu đồng;

+ Chi nhiệm vụ thường xuyên: 51.236 triệu đồng.

(Chi tiết được tổng hợp tại Phụ lục 03)

Trên đây là Kế hoạch và dự toán ngân sách sự nghiệp môi trường năm 2019. UBND tỉnh Điện Biên kính đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Các Đ/c TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành đoàn thể tỉnh;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu VT, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên

Phụ lục 2

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG NĂM 2017 VÀ NĂM 2018

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2018 của UBND tỉnh Điện Biên)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tên nhiệm vụ/ dự án	Thời gian thực hiện *(năm)*	Tổng kinh phí	Kinh phí năm 2017	Kinh phí năm 2018	Đơn vị thực hiện, lưu trữ sản phẩm	Tiến độ giải ngân (%)	Các kết quả chính đã đạt được	Ghi chú
A	**Nhiệm vụ Chính phủ giao**								
B	**Nhiệm vụ chuyên môn**								
1	Dự án "Thành lập Khu bảo tồn loài - sinh cảnh cấp Quốc gia Pá Khoang - Mường Phăng"	2016-2017	2.165	1.500		Sở TNMT	40%	Tổ chức nghiệm thu sản phẩm chuyên đề đợt 1; tổ chức hội thảo xin ý kiến cấp ngành	
2	Triển khai hoạt động hưởng ứng các ngày truyền thông về môi trường trong năm; tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ.	Hàng năm		2.166	500	Các sở, ngành, UBND các huyện thị, thành phố	50%	Nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cho cán bộ, cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh	

STT	Tên nhiệm vụ/ dự án	Thời gian thực hiện *(năm)*	Tổng kinh phí	Kinh phí năm 2017	Kinh phí năm 2018	Đơn vị thực hiện, lưu trữ sản phẩm	Tiến độ giải ngân (%)	Các kết quả chính đã đạt được	Ghi chú
3	Quan trắc, giám sát môi trường tỉnh Điện Biên	Hàng năm		1.201	1.244	Sở TNMT	50%	Kết quả quan trắc, báo cáo hiện trạng môi trường	
4	Mở chuyên mục Tài nguyên môi trường phát sóng trên truyền hình tỉnh Điện Biên	Hàng năm		240	220	Sở TNMT	50%	Nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh	
5	Hỗ trợ công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường.	Hàng năm		1.550	346	Sở TNMT, UBND các huyện, thị xã, thành phố	50%	Tăng cường việc tuân thủ pháp luật	
C	**Nhiệm vụ thường xuyên**								
1	Quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé	Hàng năm		2.322	2.200	Sở NN&PTNT	50%	Duy trì hoạt động khu bảo tồn	
2	Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh	Hàng năm		77	107	Quỹ BVMT		Duy trì hoạt động của Quỹ	
3	Kinh phí hoạt động của Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường	Hàng năm		964	986	Sở TNMT	50%	Duy trì hoạt động của Trung tâm Quan trắc	

STT	Tên nhiệm vụ/ dự án	Thời gian thực hiện *(năm)*	Tổng kinh phí	Kinh phí năm 2017	Kinh phí năm 2018	Đơn vị thực hiện, lưu trữ sản phẩm	Tiến độ giải ngân (%)	Các kết quả chính đã đạt được	Ghi chú
4	Quản lý chất thải	Hàng năm		49.500	52.000	UBND các huyện, thị xã, thành phố và các Sở, ngành liên quan	60%	Nâng cao tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải tại đô thị và nông thôn	
D	**Hỗ trợ xử lý ô nhiễm môi trường nghiêm trọng**								
	Tổng			**59.520**	**57.603**				

Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên

Phụ lục 1

TỔNG HỢP KẾT QUẢ VÀ DỰ KIẾN THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2018 của UBND tỉnh Điện Biên)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2017	Ước thực hiện 2018	Kế hoạch năm 2019	Ghi chú
1	Tỷ lệ che phủ rừng	%	39,01	39,71	40,41	
2	Tỷ lệ dân cư được sử dụng nước hợp vệ sinh ở nông thôn	%	79,19	79,92	80,65	
3	Tỷ lệ dân cư được sử dụng nước sạch ở đô thị	%	91	92	93	
4	Tỷ lệ các khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	%	0	0	0	
5	Tỷ lệ các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý	%	50	75	75	
6	Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom	%	85	90	92	
7	Tỷ lệ chất thải rắn y tế được xử lý	%	97	98	99	
8	Tỷ lệ khu đô thị có hệ thống xử lý nước thải, chất thải đạt tiêu chuẩn quy định	%	10	10	20	
9	Kinh phí chi sự nghiệp môi trường	Triệu đồng	59.520	57.603	62.829	

Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên

Phụ lục

TỔNG HỢP CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG NĂM 2019

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2018 của UBND tỉnh Điện Biên)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tên nhiệm vụ, dự án	Cơ sở pháp lý	Mục tiêu	Nội dung thực hiện	Dự kiến sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí	Lũy kế đến hết năm 2018	Kinh phí năm 2019	Ghi chú
CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CẤP TỈNH										**9.959**	
A	**Nhiệm vụ chuyên môn**									**3.043**	
1	**Nhiệm vụ chuyển tiếp**									**-**	
2	**Nhiệm vụ mở mới**									**3.043**	
2.1	Thực hiện công tác tuyên truyền, tập huấn về công tác BVMT, tổ chức các hoạt động hưởng ứng các ngày môi trường trong năm	Chức năng, nhiệm vụ quản lý	Nâng cao nhận thức cộng đồng	Tổ chức tập huấn, đi tập huấn, in tờ rơi; Tổ chức các hoạt động hưởng ứng.		Sở TNMT	2019	330	0	330	
2.2	Hỗ trợ thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết và đơn giản	Chức năng, nhiệm vụ quản lý	Tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường	Tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường	Nâng cao chất lượng thẩm định báo cáo ĐTM, Kế hoạch BVMT, đề án BVMT.	Sở TNMT	2019	100	0	100	

STT	Tên nhiệm vụ, dự án	Cơ sở pháp lý	Mục tiêu	Nội dung thực hiện	Dự kiến sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí	Lũy kế đến hết năm 2018	Kinh phí năm 2019	Ghi chú
2.3	Hỗ trợ công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường; Kiểm tra đánh giá tiêu chí các xã xây dựng nông thôn mới	Kế hoạch thanh tra, kiểm tra của Sở Tài nguyên và Môi trường	Nâng cao công tác BVMT	Kiểm tra công tác BVMT các cơ sở sản xuất kinh doanh trên toàn tỉnh	Báo cáo việc thực hiện BVMT của các cơ sở sản xuất kinh doanh trên toàn tỉnh	Sở TNMT	2019	214	0	214	
2.4	Mở chuyên mục Tài nguyên môi trường phát sóng trên truyền hình tỉnh Điện Biên	Kế hoạch phát sóng chuyên mục Tài nguyên và Môi trường trên sóng Phát thanh và truyền hình tỉnh Điện Biên của Sở Tài nguyên và Môi trường	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về BVMT	Xây dựng các chuyên mục tuyên truyền, bảo vệ tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh	Xây dựng 12 chuyên mục truyền hình và 12 chuyên mục phát thanh trên sóng Đài PTTH tỉnh	Sở TNMT, Đài PTTH tỉnh	2019	252	0	252	

STT	Tên nhiệm vụ, dự án	Cơ sở pháp lý	Mục tiêu	Nội dung thực hiện	Dự kiến sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí	Lũy kế đến hết năm 2018	Kinh phí năm 2019	Ghi chú
2.5	Tuyên truyền lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên Báo Tài nguyên và Môi trường	Kế hoạch phối hợp tuyên truyền giữa Sở Tài nguyên và Môi trường và Báo Tài nguyên và Môi trường	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, bảo vệ tài nguyên và môi trường	Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường; phổ biến các mô hình, điển hình tiên tiến, tiêu biểu về phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm môi trường; các hoạt động ngành tài nguyên và môi trường…	Xây dựng 9 chuyên trang, 36 tin bài; tổ chức tập huấn đưa tin, bài đăng trên Trang tin điện tử Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở TNMT; Báo Tài nguyên và Môi trường	2019	325	0	325	
2.6	Xuất bản Bản tin Tài nguyên và môi trường	Chức năng, nhiệm vụ quản lý về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, bảo vệ tài nguyên và môi trường	Xây dựng các chuyên mục tuyên truyền, bảo vệ tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh	04 số/năm	Sở TNMT	2019	140	0	140	
2.7	Quan trắc hiện trạng môi trường tỉnh Điện Biên năm 2019	Kế hoạch quan trắc hiện trạng môi trường hàng năm của Sở tài nguyên và Môi trường	Đánh giá hiện trạng môi trường của địa phương, đề xuất giải pháp quản lý môi trường hiệu quả.	Khảo sát lấy mẫu phân tích môi trường đất, nước, không khí	Báo cáo quan trắc hiện trạng môi trường	Sở TNMT	2019	1.367	0	1.367	

STT	Tên nhiệm vụ, dự án	Cơ sở pháp lý	Mục tiêu	Nội dung thực hiện	Dự kiến sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí	Lũy kế đến hết năm 2018	Kinh phí năm 2019	Ghi chú
2.8	Vận chuyển, tiêu hủy thuốc bảo vệ thực vật tồn lưu hoặc quá hạn sử dụng tại các kho chứa	Thông tư 05/2016/TTLT-BNNPTNT-BTNMT ngày 16/5/2016 của Liên Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc bảo vệ	Tiêu hủy thuốc BVTV tồn lưu, quá hạn sử dụng trên địa bàn tỉnh	Thuê đơn vị có đủ chức năng thực hiện	Thuốc BVMT tồn lưu, quá hạn sử dụng được xử lý đảm bảo yêu cầu	Sở TNMT	2019	200	0	200	
2.9	Xây dựng báo cáo chuyên đề về môi trường: Báo cáo hiện trạng môi trường không khí tỉnh Điện Biên	Thông tư 43/2015/TT-BTNMT ngày 29/9/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về báo cáo hiện trạng môi trường, bộ chỉ thị môi trường và quản lý số liệu môi trường	Đánh giá diễn biến thành phần môi trường không khí đến sức khỏe con người và sản xuất	Điều tra, đánh giá về môi trường không khí	Báo cáo đánh giá hiện trạng môi trường không khí tỉnh Điện Biên	Sở TNMT	2019	115	0	115	
B	**Nhiệm vụ thường xuyên**									**6.916**	

STT	Tên nhiệm vụ, dự án	Cơ sở pháp lý	Mục tiêu	Nội dung thực hiện	Dự kiến sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí	Lũy kế đến hết năm 2018	Kinh phí năm 2019	Ghi chú
1	Quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé	Quyết định số 1019/QĐ-UBND ngày 03/10/2005 của UBND tỉnh Điện Biên thành lập Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé; Quy chế hoạt động của khu bảo tồn	Duy trì hoạt động khu bảo tồn	Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của khu bảo tồn	Duy trì hoạt động khu bảo tồn	Sở NN&PTNT	2019	3.000	0	3.000	
2	Kinh phí hoạt động của Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường	Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 20/5/2016 của UBND tỉnh Điện Biên về việc kiện toàn tổ chức bộ máy Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên	Duy trì hoạt động của Trung tâm Quan trắc	Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Quan trắc	Duy trì hoạt động của Trung tâm Quan trắc	Sở TNMT	2019	1.306	0	1.306	
3	Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh	Quyết định thành lập Quỹ; Quy chế, chức năng hoạt động của Quỹ	Duy trì hoạt động của Quỹ	Thực hiện Chức năng, nhiệm vụ của Quỹ	Duy trì hoạt động của Quỹ	Quỹ BVMT tỉnh	2019	120	0	120	

STT	Tên nhiệm vụ, dự án	Cơ sở pháp lý	Mục tiêu	Nội dung thực hiện	Dự kiến sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí	Lũy kế đến hết năm 2018	Kinh phí năm 2019	Ghi chú
4	Bổ sung vốn điều lệ cho quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Điện Biên	Quy chế, chức năng hoạt động của Quỹ	Duy trì vốn điều lệ của Quỹ theo đúng quy định			Quỹ BVMT tỉnh	2019	1.780	0	1.780	
5	Hỗ trợ công tác BVMT cho các Sở, ngành, tổ chức, chính trị, xã hội và đoàn thể trên địa bàn tỉnh	Nghị quyết liên tịch giữa Sở tài nguyên và Môi trường với các tổ chức chính trị, xã hội và đoàn thể trên địa bàn tỉnh;	Xã hội hoá công tác BVMT	Hỗ trợ kinh phí cho các đơn vị đã ký nghị quyết liên tịch và Cảnh sát môi trường	Các mô hình BVMT; Nâng cao nhận thức cộng đồng	Sở, ngành, tổ chức, chính trị, xã hội và đoàn thể trên địa bàn tỉnh	2019	710	0	710	
UBND CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ										**52.870**	
A	**Nhiệm vụ chuyên môn**									**1.634**	
1	**Nhiệm vụ chuyển tiếp**									**-**	
2	**Nhiệm vụ mở mới**									**1.634**	
2.1	Công tác thanh, kiểm tra, kiểm soát ô nhiễm	Chức năng, nhiệm vụ quản lý	Kiểm tra theo kế hoạch, đột xuất		Số lượng đơn vị được kiểm tra	Các huyện, thị xã, thành phố	2019	384	0	384	

STT	Tên nhiệm vụ, dự án	Cơ sở pháp lý	Mục tiêu	Nội dung thực hiện	Dự kiến sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí	Lũy kế đến hết năm 2018	Kinh phí năm 2019	Ghi chú
2.2	Công tác xác nhận bản cam kết bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường đơn giản	Chức năng, nhiệm vụ quản lý	Tất cả các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có thủ tục môi trường theo quy định	Thẩm định hồ sơ; Ra thông báo chấp nhận hoặc xác nhận	Số lượng các đơn vị được chấp nhận bản cam kết BVMT và đề án bảo vệ môi trường đơn giản	Các huyện, thị xã, thành phố	2019	120	0	120	
2.3	Thực hiện công tác tuyên truyền, tập huấn về công tác bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học	Chức năng, nhiệm vụ quản lý	Nâng cao năng lực của cán bộ thực hiện công tác quản lý nhà nước về môi trường và các doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ		Số lượng lớp tập huấn, lượt người tham gia	Các huyện, thị xã, thành phố	2019	1.130	0	1.130	
B	**Nhiệm vụ thường xuyên**									**51.236**	
1	Hỗ trợ hoạt động thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt	Quyết định hỗ trợ; Hợp đồng thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt.	Xử lý rác thải phát sinh trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố		Khối lượng rác thải sinh hoạt được thu gom và xử lý	Các huyện, thị xã, thành phố	2019	51.236	0	51.236	
	Tổng cộng									**62.829**	
Bằng chữ: Sáu mươi hai tỷ tám trăm hai mươi chín triệu đồng											